

Tìm nguyên nhân và lời giải Chất lượng kiểm sát viên

Phùng Văn Ngân (Học viện Cảnh sát nhân dân)



Chất lượng KSV có ảnh hưởng đến chất lượng xét xử trong các phiên Tòa (Ảnh minh họa)

Vì sao Kiểm sát viên ngại tranh luận ?

Theo đánh giá của Lành dao Viện kiểm sát nhân dân Tối cao thì bên cạnh những ưu điểm, những thành tựu đã đạt được toàn ngành còn những tồn đọng như số án xử ở cấp phúc thẩm quá hạn còn khoảng 20%, công tác kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm còn nhiều thiếu sót, dẫn đến án bị cải sửa nhiều ở cấp xét xử phúc thẩm, khoảng 20%, trong đó có khoảng 2% bị xử huỷ án. Vẫn còn một số trường hợp quan điểm của Viện kiểm sát chưa được Toà án chấp nhận, riêng số án do các Toà phúc thẩm xét xử khác quan điểm của Viện kiểm sát khoảng 18%, các trường hợp Viện kiểm sát truy tố nhưng Toà án tuyên không phạm tội vẫn xảy ra, số lượng các vụ án được Viện kiểm sát kháng nghị rất thấp so với số án thụ lý ở cấp này, chất lượng kháng nghị còn nhiều hạn chế, số lượng kháng nghị không được Toà án chấp nhận khoảng trên 20%, chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa nhiều nơi còn yếu.

Ngoài những hạn chế nêu trên, Irao đổi với một số Kiểm sát viên, một số Thẩm phán của Toà án nhân dân còn cho thấy không ít Kiểm sát viên ngại tranh luận tại phiên tòa, trong khi đây là hoạt động quan trọng nhằm làm sáng tỏ vụ án, nhiều Kiểm sát viên tranh luận chưa sâu sắc, chưa sát yêu cầu thực tế về tranh luận, chưa đảm bảo sức thuyết phục trước người bào chữa, trước Hội đồng xét xử, tranh luận mang tính áp đặt, nặng về hướng kết tội, có người chưa nắm vững các quy định của Bộ luật hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự, vì thế dẫn đến quan niệm: dặng nào bị cáo cũng kháng cáo, dẫn đến thiểu trách nhiệm trong kiểm sát xét xử và thực hành quyền công tố. Vẫn còn tình trạng Kiểm sát viên chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ nên không nắm chắc nội dung vụ án, không xác định đầy đủ chứng cứ buộc tội và chứng cứ gỡ tội với bị cáo, vẫn dùng không đúng các quy định của pháp luật dẫn đến thiểu chủ động trong xét hỏi, lúng túng trong tranh luận.

Còn quan điểm của một số Điều tra viên lâu năm ở nhiều địa phương khác nhau thấy rằng nhiều Kiểm sát viên thiếu

chủ động, tích cực trong hoạt động kiểm sát điều tra, sự có mặt của Kiểm sát viên trong một số hoạt động điều tra vụ án hình sự còn mang tính hình thức, như Kiểm sát viên tham gia khám nghiệm hiện trường chỉ mang tính chất cơ cấu thành phần. Nhiều cán bộ Điều tra cho biết có nhiều Kiểm sát viên khi thực hiện quyền kiểm sát điều tra đều theo ý kiến của cán bộ điều tra.

Cũng phải nói thêm rằng, sự khác nhau về quan niệm trong hoạt động tư pháp vẫn thường xảy ra giữa Viện kiểm sát với Cơ quan Điều tra, giữa Viện kiểm sát với Tòa án dẫn tới nhiều quyết định của Cơ quan Điều tra không được Viện kiểm sát phê chuẩn, nhiều ý kiến của Viện kiểm sát chưa được Tòa án chấp nhận. Đây là hiện tượng xuất phát từ nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan. Có thể nói chủ quan là tính cục bộ ngành, khách quan là trình độ không đồng đều dẫn đến cùng vấn đề nhưng cách tiếp cận và đưa ra kết luận khác nhau.

Những tồn tại nói trên của ngành Kiểm sát xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, có nguyên nhân chủ quan của ngành như lanh đao chưa sâu sát trong chỉ đạo, kiểm sát viên chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, chưa nắm hết chứng cứ, chưa nắm vững quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự, phương pháp, kỹ năng tranh luận tại phiên tòa còn yếu...

Bất cập trong đào tạo

Ngoài những nguyên nhân nói trên, nghiên cứu việc đào tạo, thấy rằng công tác đào tạo cán bộ cho ngành Kiểm sát còn nhiều bất cập, nhiều Kiểm sát viên chỉ được đào tạo ở bậc cao đẳng kiểm sát, mặc dù hiện nay Ngành kiểm sát rất coi trọng công tác chuẩn hóa cán bộ, tao điều kiện để Kiểm sát viên có trình độ đào tạo ở bậc cao đẳng kiểm sát được theo học tại Học viện Cảnh sát nhân dân, Đại học Luật để nâng bằng, chuyển đổi bằng từ cao đẳng lên cử nhân luật. Qua công tác đào tạo lại, qua xem xét bài kiểm tra, bài thi thấy rằng nhiều kiểm sát viên yêu cầu kiến thức cơ bản về luật hình sự, luật tố tụng hình sự, viết sai lỗi chính tả nhiều, bài viết cẩu thả, đại khái qua loa, trích dẫn sai tên văn bản. Những người được thi lại bằng hình thức thi vẫn đáp đều non kiến thức, trả lời lúng túng. Đây là nguyên nhân ngoài tranh luận hoặc tranh luận với luật sư bào chữa chưa có sức

thuyết phục vì luật sư được đào tạo cơ bản, tốt nghiệp đại học luật, được đào tạo kỹ năng bào chữa, họ lại nghiên cứu kỹ hồ sơ, chuẩn bị chu đáo cho việc tranh luận.

Với chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp và thực hành quyền công tố, nhiệm vụ của Ngành kiểm sát rất nặng, trách nhiệm rất lớn, đòi hỏi độ chính xác cao nhưng biện chế toàn Ngành kiểm sát rất khiêm tốn.

So sánh với số lượng Điều tra viên cho thấy số lượng Kiểm sát viên rất nhỏ, trong khi họ phải kiểm sát cả việc xét xử vụ án hình sự, vụ án dân sự, các vụ án khác, kiểm sát hoạt động điều tra, giám giữ, cải tạo, thi hành án. Điều đó cho thấy cơ cấu, biện chế của Ngành là nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, thực hành quyền công tố, là sự quá tải vì áp lực công việc.

Công tác đào tạo cán bộ kiểm sát nói riêng, cán bộ làm công tác tư pháp nói chung cho thấy còn những bất cập ở hệ đại học. Các môn học về chủ nghĩa Mác Lê nin chiếm tỷ lệ thời gian quá lớn so với chương trình học. Nhiều giáo trình các môn học pháp luật ở các trường đại học còn sự trùng chéo lặp lại nhau, như môn lý luận về nhà nước và pháp luật, môn học luật hiến pháp đều trùng nhau về phân hệ thống chính trị, phân luật hiến pháp trùng lập với bộ môn Mác Lê nin về chế độ văn hóa giáo dục,... phân chế độ kinh tế trong luật hiến pháp cũng nói đến hình thức sở hữu, các thành phần kinh tế, mà nội dung này cũng được môn học về kinh tế chính trị học đê cập...

Đây là sự lãng phí thời gian đào tạo, dẫn đến thời gian học kéo dài, người học có phần nhảm chán. Trong khi đó nhiều môn học pháp luật cần đầu tư thời gian dài hơn nhưng lại bị cắt xén... Nội dung, chương trình đào tạo, quá trình quản lý học tập, duy trì quy chế thi cử lỏng lẻo, ý thức tự giác của Kiểm sát viên trong học tập chưa thực sự cao gây ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng đào tạo và trình độ chuyên môn của cán bộ Ngành.

Kiến nghị

Để nâng cao chất lượng kiểm sát hoạt động tư pháp, nâng cao trình độ pháp luật và trình độ nghiệp vụ cho Kiểm sát viên đáp ứng đòi hỏi trong giai đoạn hiện nay thiết nghĩ cần áp dụng đồng bộ các giải pháp sau đây:

Một là, cần tăng biên chế số lượng Kiểm sát viên ở các Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và cấp tỉnh, bảo đảm số lượng kiểm sát viên gần tương đương số lượng Điều tra viên cùng cấp, thực hiện nhiệm vụ chuyên sâu theo hướng kiểm sát, giảm thiểu tình trạng cùng một lúc Kiểm sát viên phải thực hiện nhiều hướng kiểm sát.

Hai là, cần điều chỉnh hệ số lương cho cán bộ kiểm sát sao cho gần tương đương hệ số lương của cán bộ điều tra của Ngành Công an, hệ số lương của Kiểm sát viên sơ cấp phải gần tương đương hệ số lương của Điều tra viên sơ cấp, của Kiểm sát viên trung cấp gần tương đương với Điều tra viên trung cấp và của Kiểm sát viên cao cấp gần tương đương Điều tra viên cao cấp. Có như vậy mới đáp ứng đòi hỏi sinh hoạt ở mức tạm được cho Kiểm sát viên, bảo đảm nâng cao trách nhiệm của họ hơn nữa trong công tác chuyên môn.

Ba là, cần thành lập trường Đại học kiểm sát, bảo đảm công tác đào tạo cán bộ của Ngành mang tính chuyên sâu, giảm chi phí cho hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ Ngành sau khi cán bộ của Ngành đã tốt nghiệp đại học luật;

Bốn là, thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát thông qua các kỳ tập huấn mang tính chuyên sâu của Ngành như tập huấn về kỹ năng tranh luận trước toà, bảo đảm việc tranh luận có sức thuyết phục trên cơ sở trình độ văn hóa pháp lý cao.

Năm là, thường xuyên tổng kết rút kinh nghiệm trong hoạt động tư pháp giữa Cơ quan Điều tra với Viện kiểm sát, với Tòa án, bảo đảm tính thống nhất cao trong hoạt động của mỗi cơ quan. Cần kịp thời ban hành các thông tư liên ngành để chỉ đạo các ngành thống nhất áp dụng pháp luật. Những vụ việc có ý kiến khác nhau giữa các ngành cần được thống nhất giải quyết triệt để qua các cuộc họp liên ngành.

Sáu là, thường xuyên tổ chức hội thi Kiểm sát viên giỏi, qua đó phát hiện những yếu kém, kịp thời bồi dưỡng, uốn nắn tồn tại và nâng cao sự nỗ lực phấn đấu rèn luyện của mỗi cán bộ kiểm sát.

Bảy là, lanh đao Viện kiểm sát nhân dân các cấp thực hiện chế độ kiểm tra hồ sơ kiểm sát kỹ lưỡng, chặt chẽ để kịp thời phát hiện những sai sót. Từ đó nâng cao trách nhiệm học tập pháp luật và nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn của Kiểm sát viên. ■